

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày 19/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trịnh Văn Dũng.
+ Bà Trần Thị Nhân.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo **Đặng Thế M**, sinh năm 1957 tại Hà Nội; nơi cư trú: Số 1, phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Duy S (đã chết) và con bà Vương Thị T (đã chết); vợ: Tiết Thị Minh T; con: Có 01 con sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

* ***Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: T 5, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Đã chết.

* Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Lê Văn V, sinh năm 1959. Anh Lê Hải V, sinh năm 1993. Đều ở địa chỉ: T 4, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 5, ngách 20/8, phường K, quận T, thành phố Hà Nội. Ủy quyền cho ông V.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 12-01 C/c Lê Thành, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 5, ngách 20/8 phường K, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 ngày 09/8/2021, Đặng Thế M sinh năm 1957, trú tại: Số 1, phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô BKS 29A - 335.71 đi từ xã Liêm Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến bệnh viện đa khoa Việt Mỹ, địa chỉ: Phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam với vận tốc 60 đến 70 km/h. Khi đi đến Km 106 thuộc địa phận thôn D, xã L, huyện Kim Bảng, Hà Nam. Đặng Thế M phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 300m có xe mô tô BKS 90H3 - 9587 do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965, nơi cư trú: T 5, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam điều khiển đi ngược chiều trên làn đường bên phải. Do Đặng Thế M ngủ gật nên điều khiển xe sang làn bên trái dẫn đến đầu xe ô tô bên trái đâm vào bên trái đầu, thân xe mô tô do bà H điều khiển làm bánh trước bên trái đầu xe ô tô bị thủng lốp, xe mô tô bị đổ xuống đường về bên phải, bà H ngã ngựa xuống đường tử vong tại chỗ. Sau đó Đặng Thế M điều khiển xe ô tô sang làn đường bên phải, đi tiếp khoảng 30 mét thì dừng lại, phát hiện xảy ra tai nạn giao thông liền điều khiển xe quay lại vị trí xảy ra tai nạn phát hiện bà H đã tử vong, Đặng Thế M đến Công an xã Liên Sơn trình báo sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 106 Quốc lộ 21 địa phận thôn Do Lễ, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Đoạn đường xảy ra tai nạn là tổ chức đường hai chiều, mặt đường thẳng, phẳng, chia thành bốn làn đường. Theo chiều Phủ Lý - Ba Sao tính từ phải sang trái: Làn đường thứ nhất rộng 1,90m; làn đường thứ hai rộng 3,35m; làn đường thứ ba rộng 3,45m; làn đường thứ tư rộng 1,70m. Các làn đường được phân chia với nhau bởi các vạch sơn màu trắng nét liền và màu vàng nét đứt, mỗi vạch sơn rộng 0,15m. Tiếp giáp bên phải đường là khu dân cư, bên trái là cánh đồng. Lây chân cột km 106 QL21 tiếp giáp với mặt đường hướng đi Ba Sao được xác định làm mốc chuẩn. Mép đường bên phải chiều Phủ Lý đi Ba Sao được xác định là mép đường chuẩn. Các số đo được đo vuông góc vào mép đường này và mốc chuẩn.

Ký hiệu (1) là vết trượt bề mặt màu đen hướng Ba Sao đi Phủ Lý, KT 9,27m x 0,25m, điểm gần nhất đầu dấu vết (1) cách mép đường chuẩn 3,60m, điểm gần nhất cuối dấu vết (1) cách mép đường chuẩn 4,90m. Đầu dấu vết (1) cách cạnh bên phải đầu dấu vết (2) 0,55m về phía Phủ Lý. Ký hiệu (2) là tổ hợp vết mài sạt hướng Phủ Lý đi Ba Sao, KT (1,68 x 1,24)m. Cạnh bên phải đầu dấu vết (2) cách mép đường chuẩn 2,76m, cuối dấu vết (2) kết thúc tại bên phải đầu xe mô tô (3). Đầu vết (1) cách tâm trục bánh trước (3) 0,25m về phía đi Phủ Lý. Ký hiệu (3) là xe mô tô BKS 90H3 - 9587. Xe mô tô (3) đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay về phía tim đường và hơi chệch về phía đi Phủ Lý. Tâm bánh trước (3) cách mép đường chuẩn 2,10m, tâm trục bánh sau (3) cách mép đường chuẩn 0,90m. Tâm trục bánh trước (3) cách đỉnh đầu (4) 0,30m về phía đi Phủ Lý. Ký hiệu (4) là nạn nhân nữ giới.

Nạn nhân (4) trong tư thế nằm ngửa song song với đường, đầu nạn nhân (4) quay hướng Phủ Lý, hai chân co. Đỉnh đầu nạn nhân (4) cách mép đường chuẩn 0,30m, tâm hai gót chân cách mép đường 0,20m. Đỉnh đầu (4) cách tâm trục bánh trước bên trái (5) 3,40m về phía đi Phủ Lý. Ký hiệu (5) là xe ô tô BKS 29A - 335.71. Xe ô tô (5) trong trạng thái đỗ, đầu quay về phía Ba Sao. Tâm bánh trước bên trái xe (5) cách mép đường chuẩn 1,80m, tâm trục bánh sau bên trái (5) cách mép đường chuẩn 2,10m. Tâm trục bánh trước bên trái (5) cách tâm dấu vết (6) 1,20m về phía đi Phủ Lý. Ký hiệu (6) là khu vực kính, nhựa vỡ KT (24,00 x 4,90)m. Tâm (6) cách mép đường chuẩn 2,45m. Đầu vết (1) cách mốc chuẩn của hiện trường 26,50m về phía Phủ Lý.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 90H3 - 9587: Gương chiếu hậu hai bên gãy rời để lại chân gương xoay tự do, cán gương bên trái đẩy cong hướng từ trước về sau. Ốp nhựa đầu xe bật chốt tách vỡ nhựa KT (9 x 10)cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 100cm. Cụm đèn chiếu sáng bật chốt định vị rời khỏi xe, cụm đèn xi nhan bên trái bật chốt định vị rời khỏi xe. Ốp nhựa mặt lạ đầu xe tách vỡ nhựa KT (12 x 5)cm, tại cạnh bên trái của ốp nhựa này có vết mài sạt xước nhựa trên diện: (20 x 7)cm, chiều hướng từ dưới lên trên từ trái sang phải, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 92 cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 76cm. Chấn bụn bánh trước có vết mài tách vỡ nhựa KT (8 x 10)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 66 cm. Mặt bên trái của chấn bụn xe này có vết mài nhựa xước sơn có bám dính chất màu đen - trắng KT (22 x 14)cm hướng từ trước về sau, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 68cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 54cm. Mặt bên ngoài của gióng càng bánh xe phía trước bên trái có vết sạt kim loại bám dính chất màu đen trên diện (25 x 5)cm hướng từ trước về sau, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 48cm. Tại trục ốc bắt gióng càng này với bánh xe có vết sạt kim loại bám dính chất màu đen trên diện (1 x 3)cm hướng trước về sau. Cánh yếm bên trái bật chốt tách vỡ rời khỏi xe. Mặt lồng máy bên trái tách vỡ KT (15 x 13)cm lộ lõi đồng bên trong. Cạnh bên trái của bầu lọc gió phía trong cánh yếm bên trái có vết sạt nhựa hướng từ trước về sau, trên diện (15 x 5)cm. Cần số của xe đẩy cong gấp từ trước về sau, từ trái sang phải, để chân người điều khiển bên trái bị đẩy cong gấp từ trước về sau. Ốp nhựa bảo vệ bộ phận máy bên trái bật chốt định vị, tách vỡ nhựa trên diện (23 x 7) cm, điểm tách vỡ cao nhất vuông góc cách mặt đất 60 cm. Tại bề mặt vị trí tách vỡ có vết mài sạt nhựa (20 x 7)cm, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 56 cm. Ốp nhựa bảo vệ thân xe bên trái tách vỡ nhựa KT (45 x 17)cm, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 74 cm. Lõi sắt tay lái bên trái bật khỏi vị trí ban đầu. Yên xe bật chốt định vị phía trước. Đầu tay phanh bên phải bị đẩy từ phải sang trái có vết mài trượt kim loại trên diện (5 x 0,5)cm. Mặt ngoài má lốp bên trái bánh xe phía trước có vết sạt cao su hướng từ trước về sau, tâm vết cách chân van 40 cm. Đầu tay lái bên phải có vết mài xước kim loại không rõ hướng, mặt bám dính chất bột màu trắng dạng bột đá trên diện (5 x 1) cm. Đầu cao su để chân phía trước bên phải có vết trượt rách cao su không rõ hướng, trên

diện: (4 x 3)cm. Đầu mút cao su và kim loại để chân phía sau có vết mài trượt kim loại hướng từ dưới lên trên, trên diện (3 x 2) cm. Tay sách phía sau xe bên phải có vết trượt cao su hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, trên diện (14 x 3) cm. Xe bị hư hỏng, không kiểm tra được hệ thống kỹ thuật của xe.

- Kết quả khám xe ô tô BKS 29A - 335.71: Cạnh bên trái nắp ca rô mài sạt bẹp lõm kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen nghi sơn trên diện: (50 x 31)cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 89 cm. Tại xe phía trước bên trái bị đẩy bẹp lõm cong vênh KT (66 x 39) cm, điểm đẩy xa nhất vị trí ban đầu 20 cm; bề mặt tại xe này bị mài sạt kim loại hướng từ trước về sau bám dính chất màu đen nghi sơn trên diện (60 x 39)cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 64 cm; tại xe này và cạnh bên trái nắp ca rô có khoảng hở rộng 2,5cm găm dính mảnh vải màu ghi và đen. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng phía trước trái bị nứt vỡ. Cạnh trái ba đèn sóc phía trước đầu xe nứt vỡ nhựa trên diện (50 x 47)cm; mặt ngoài khu vực này có vết mài sạt nhựa hướng từ phải sang trái, từ trước về sau bề mặt bám dính chất màu đen trên diện (30 x 40)cm, điểm cuối là cạnh bên trái ba đèn sóc. Toàn bộ mặt ngoài má lốp phía trước bên trái bị mài sạt, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 03 cm, hướng ngược chiều tiến của bánh xe; trên má lốp này có vết rách thủng cao su KT (5,5 x 15)cm. Cạnh la răng bánh trước bên trái bị mài sạt cắt kim loại KT (38 x 1)cm, điểm gần nhất cách chân van 35cm theo chiều tiến bánh xe; mặt ngoài la răng này có vết trượt sạt bề mặt bám dính chất màu đen, hướng ngược chiều tiến bánh xe từ tâm trục ra ngoài KT (30 x 14)cm, điểm gần nhất cách chân van 4,5 cm ngược chiều tiến của bánh xe. Mặt ngoài chắn bùn phía sau bánh xe phía trước bên trái và cánh cửa xe phía trước bên trái có vết mài sạt kim loại sạch bụi KT (45 x 20)cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 28cm. Mặt ngoài khung cánh cửa phía trước bên trái tiếp giáp cạnh bên trái kính chắn gió phía trước bị mài sạt kim loại hướng từ trước về sau, từ phải sang trái KT (27 x 10) cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 121cm. Ốp gương chiếu hậu bên trái bám dính chất nhầy nghi máu và da KT (15 x 7)cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 115cm; trên mặt ốp gương có vết mài sạt nhựa hướng từ trái sang phải KT (9 x 3)cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 114,5cm, điểm gần nhất ốp nhựa ngoài cùng 5cm; mặt gương chiếu hậu này bị bong vỡ rời khỏi xe. Hệ thống kỹ thuật xe gồm phanh, ga hoạt động bình thường; đèn xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; bánh xe bên trái phía trước thủng lốp hết hơi.

Kết quả giám định tử thi: Tại bản kết luận giám định pháp y số 93/21/TT ngày 07/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận. Chấn thương cổ: Sưng nề, bầm tụ máu dưới da và cơ quanh cột sống cổ, gãy rời đốt sống cổ 2, 3, đứt tủy sống. Dấu hiệu chấn thương hàm mặt: Sây sạt, sưng nề, bầm tím và rách da vùng mặt, chảy máu mũi. Gãy xương chính mũi, xương gò má trái, xương trần ổ mắt phải. Dấu hiệu chấn thương ngực kín: Sây sạt da ngực, dấu hiệu tràn khí dưới da ngực trái, gãy nhiều xương sườn bên trái. Dấu hiệu chấn thương chi: Sây sạt, sưng nề, bầm tím và rách da, gãy nhiều xương chi. Nguyên nhân tử vong do gãy

xương cột sống cổ, đứt tủy sống trên người có đa chấn thương rất nặng. Cơ chế hình thành tổn thương: Qua khám dấu vết bên ngoài và bên trong, nhận định: Gãy xương cột sống cổ do mặt nạn nhân va chạm với vật tày, diện giới hạn làm cổ gập và xoay quá mức gây nên. Các thương tích khác do cơ thể va chạm với vật tày, diện giới hạn gây nên.

Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 90H3 - 9587 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Hằng là con gái bà Nguyễn Thị H; chiếc xe ô tô BKS 29A - 335.71 cùng giấy tờ liên quan gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận đăng kiểm, giấy chứng nhận bảo hiểm là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên Bệnh viện đa khoa Việt Mỹ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã xử lý trả lại cho chị H và Công ty TNHH một thành viên Bệnh viện đa khoa Việt Mỹ là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSKB ngày 04/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đặng Thế M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thế M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b điểm s điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Thế M từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đặng Thế M cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Đặng Thế M 01 giấy phép lái xe hạng B2 do sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp, ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Đặng Thế M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông, khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút, 09/8/2021, Đặng Thế M sinh năm 1957 có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô BKS 29A- 335.71 9, loại xe chuyên dùng vận chuyển cấp cứu bệnh nhân đi từ xã Liêm Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam đi bên phải đường theo hướng Chi Nê đi Phủ Lý với vận tốc 60 đến 70 km/h. Khi đi đến Km106 thuộc địa phận thôn Do Lễ, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Do Đặng Thế M ngủ gật dẫn đến điều khiển xe ô tô đi sang làn bên trái đâm vào bên trái đầu và thân xe mô tô BKS 90H3 - 9587 do bà Nguyễn Thị H điều khiển đang đi ngược chiều làm xe mô tô đổ xuống đường về bên phải, bà H ngã ngựa xuống đường tử vong tại hiện trường. Hành vi đó của Đặng Thế M đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi điều khiển xe ô tô BKS 29A-335.71 đi sang làn đường bên trái theo hướng đi đâm vào bên trái đầu và thân xe mô tô BKS 90H3-9587 do bà H điều khiển dẫn đến bà H tử vong là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và hạn chế các vụ tai nạn giao thông.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi vô ý không thấy trước hậu quả xảy ra.

[4] Khi quyết định hình phạt Tòa án thấy: Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b điểm s điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận bồi thường đầy đủ và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 250155003739 do sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 02/4/2015 mang tên Đặng Thế M đã thu giữ của bị cáo, hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe ô tô BKS 29A - 335.71 cùng giấy tờ xe và 01 chiếc xe mô tô BKS 90H3-9587 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ và xử lý trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b điểm s , điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Thế M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Đặng Thế M 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Thế M cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Đặng Thế M 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 250155003739 do sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 02/4/2015 mang tên Đặng Thế M.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Thế M phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Đại diện HP của bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt